TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 10/10/2018
"V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà, ông: Đinh Lâm Xướng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đinh Minh Tặng

2. Ông: Trương Ngọc Nhân

Thư ký phiên toà: Ông: Trương Quốc Hoàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2017/TLST – HNGĐ ngày 11/10/2017 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2018/QĐST- HNGĐ ngày 19/4/2018 của Toà án nhân dân huyện Minh Hoá giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Cao Thị Hoa X

Trú tại: Thôn Liêm H, xã Trung H, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình – có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đinh Xuân H

Trú tại: thôn Liêm H, xã Trung H, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 03/8/2017 của nguyên đơn Cao Thị Hoa X trình bày: giữa chị X và anh H đã đăng ký kết hôn ngày 30/12/2002 tại Ủy ban nhân dân xã Trung H, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng thương yêu hòa thuận. Sau một thời gian phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân với nhau thời gian dài. Vì vậy chị X làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Con chung của vợ chồng: Chị X và anh H có với nhau 03 con chung là cháu Đinh Tiến D, sinh ngày 04/02/2004; cháu Đinh Thị Mỹ T, sinh ngày 20/9/2005 và cháu Đinh Hữu T sinh ngày 04/6/2007, nguyện vọng của chị X nếu ly hôn xin được nuôi dưỡng 3 con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng cho mỗi cháu.

Tài sản chung: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản vay chung: không có.

Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã thụ lý vụ kiện theo yêu cầu của chị Cao Thị Hoa X.

Về phía bị đơn anh Đinh Xuân H, sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh H nhiều lần nhưng anh H cố tình không đến Toà án để tham gia các phiên hoà giải. Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được biết hiện nay anh H không có mặt tại địa phương mà đã đi làm ăn xa, nhưng biết có giấy triệu tập tham gia gia các phiên hòa giải. Tòa án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và thông báo mở lại phiên tòa tại Ủy ban nhân dân xã nơi anh H cư trú nhưng anh H vẫn không đến tòa án để giải quyết vụ án.

Ngày 07/5/2018, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị X và anh H, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh H vắng mặt nên đã hoãn phiên toà vì lý do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Chị Cao Thị Hoa X và anh Đinh Xuân H đã đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2002 tại Ủy ban nhân dân xã Trung H, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nên được coi đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống 2 vợ chồng đã có với nhau 03 con chung. Đáng lẽ ra anh chị đã có một gia đình hạnh phúc, nhưng chỉ vì những bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng mà giữa anh chị đã xảy ra mẫu thuẫn trầm trọng không thể hoà giải được dẫn đến vợ chồng sống ly thân với nhau.

[2] Về phía bị đơn anh Cao Xuân H có hộ khẩu thường trú tại Thôn Liêm H, xã Trung H, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình, nhưng cố tình dấu địa chỉ mặc dù đã được Toà án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại Toà án. Ngày 07/5/2018, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị X và anh H. Mặc dù đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng anh Hóa vẫn vắng mặt, nên đã hoãn phiên toà vì lý do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh H đã được toà án

triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]Xét thấy mâu thuẩn của hai vợ chồng là rất trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xử cho vợ chồng được ly hôn là đúng quy định tại các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4]Về con chung: Xét thấy nguyện vọng của chị X là thoả đáng vì hiện nay các con đang ở với chị X, mặt khác các con của anh chị có nguyện vọng nếu ly hôn xin được ở với mẹ, nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử giao chị X trực tiếp chăm sóc con chung, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000, đồng cho mỗi cháu là hợp lý.

[5] Tài sản chung: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết

nên miễn xét.

[6] Khoản vay chung: Không có nên miễn xét.

[7]Về án phí: Chị X và anh H thuộc diện hộ cận nghèo có giấy xác nhận của UBND xã Trung H nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn và án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; các khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội khoá 14, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Hoa X được ly hôn với anh Đinh Xuân H.

2. Về con chung: Giao chị Cao Thị Hoa X trực tiếp nuôi dưỡng các con chung là cháu Đinh Tiến D, sinh ngày 04/02/2004; cháu Đinh Thị Mỹ T, sinh ngày 20/9/2005 và cháu Đinh Hữu T sinh ngày 04/6/2007, anh Hóa có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000, đồng(năm trăm ngàn đồng) cho mỗi cháu. Thời gian nộp tiền cấp dưỡng kể từ tháng 10/2018 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Hai bên có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này. Khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị X và anh H thuộc diện hộ cận nghèo có giấy xác nhận của UBND xã Trung H nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn và án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp bên phải thi hành án do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự mà không có thỏa thuận lãi suất thì thực theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự được xác định mức lãi suất quá hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự để trả cho bên được thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành.

4. Quyền kháng cáo: nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/10/2018), bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã Trung H, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VSND huyện Minh Hóa**;**
- Toà án ND tỉnh Quảng Bình;
- C.C thi hành án DS Minh Hóa;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Tung Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Lâm Xướng